

Số: **23/2022/QĐST-HNGĐ**

Long Biên, ngày 09 tháng 03 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 21/TLST-HNGĐ ngày 08/02/2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1977

Trú tại: Số G ngõ N tổ L phường T, Long Biên, Hà Nội.

Bị đơn: Anh Trần Phúc L, sinh năm 1975

Địa chỉ: Số G ngõ N tổ L phường T, Long Biên, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2017;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án HNGĐ thụ lý số: 21/TLST-HNGĐ ngày 08/02/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị G và anh Trần Phúc L.

Giấy chứng nhận kết hôn số 51 ngày 15.10.1996 do Ủy ban nhân dân xã Thượng Thanh, huyện Gia Lâm (nay là phường Thượng Thanh, quận Long

Biên), Hà Nội cấp cho chị Nguyễn Thị G và anh Trần Phúc L không còn giá trị pháp lý.

- **Về con chung:** Hai bên xác nhận có 02 con chung là Trần Đăng L1, sinh ngày 26/2/1997 và Trần Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 29/9/2006.

Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận để chị G trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Ngọc Anh, tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh L cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu khác.

Đối với cháu L1 đã trưởng thành trên 18 tuổi nên tòa án không xem xét.

Anh Long có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung và công nợ chung:** Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị G tự nguyện chịu 75.000 đồng tiền án phí ly hôn, chịu thay cho anh Long 75.000 đồng tiền án phí khi thuận tình ly hôn. Hoàn trả chị Giang 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0064899 ngày 07/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội, nay chuyển thành án phí ly hôn sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- VKS quận Long Biên;
- UBND p. Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội (Số vào sổ ĐKKH: 51 ngày 15/10/1996);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thẩm phán

Trần Xuân Hương